

Số: /KH-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2020

## **KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện Quyết định số 1205/QĐ-BGDĐT ngày 15/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 15/02/2020 của Chính phủ về triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030**

Thực hiện Quyết định số 1205/QĐ-BGDĐT ngày 15/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 15/02/2020 của Chính phủ về triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 12/NQ-CP); trên cơ sở đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 3879/SGDĐT-CTTT ngày 05/11/2020, UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, với các nội dung như sau:

### **I. MỤC TIÊU**

#### **1. Mục tiêu chung**

Tổ chức quán triệt và thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021- 2030 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 88/2019/QH14) và Nghị quyết số 12/NQ-CP, tạo chuyển biến rõ nét về nhận thức, hành động của cán bộ, công chức, viên chức, giảng viên, giáo viên, sinh viên, học sinh ngành giáo dục và toàn thể xã hội về chủ trương chính sách của Đảng, Quốc hội và Nhà nước đối với phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (DTTS và MN) giai đoạn 2021-2030.

Đảm bảo thực hiện hoàn thành có chất lượng, đúng tiến độ các mục tiêu được quy định tại Quyết định số 1205/QĐ-BGDĐT ngày 15/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

#### **2. Mục tiêu cụ thể**

- Đảm bảo 100% số trường, lớp học vùng DTTS và MN được xây dựng kiên cố.

- Huy động 100% trẻ em trong độ tuổi mẫu giáo 5 tuổi đủ điều kiện, khả năng đến trường, học sinh trong độ tuổi tiểu học trên 98%, học sinh trung học cơ sở trên 96%, học sinh trung học phổ thông trên 70%.

- 100% các xã miền núi, vùng DTTS giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục - xóa mù chữ. 97% Thanh thiếu niên từ 15 tuổi trở lên là người DTTS phải được đọc thông, viết thạo tiếng phổ thông.

- 100% đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán các trường phổ thông dân tộc nội trú (PTDTNT), phổ thông dân tộc bán trú (PTDTBT) và các trung tâm Giáo dục nghề nghiệp- Giáo dục thường xuyên (TTGDNN-GDTX) được bồi dưỡng nâng cao năng lực về các nội dung giáo dục đặc thù và phương pháp giáo dục phù hợp với học sinh vùng đồng bào DTTS và MN.

- 100% cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên là người Kinh công tác tại vùng DTTS và MN phải được đào tạo, bồi dưỡng tiếng DTTS.

- 100% các đơn vị trường học được cung cấp đầy đủ trang thiết bị, đồ dùng dạy học.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Công tác lãnh, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ**

Các cấp ủy đảng, chính quyền cần tập trung lãnh, chỉ đạo việc học tập và quán triệt triển khai thực hiện Nghị quyết số 12/NQ-CP của Chính phủ.

Phân cấp triệt để thẩm quyền quản lý giáo dục theo Luật Giáo dục năm 2019 và Nghị định số 127/2018/NĐ-CP, ngày 21 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ Quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục.

Tăng cường công tác phối hợp chặt chẽ giữa các ban, ngành trong việc triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 12/NQ-CP của Chính phủ.

Huy động sự tham gia của Mặt trận và đoàn thể các cấp trong việc thúc đẩy và giám sát quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030.

Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền nhằm phổ biến, giáo dục nâng cao nhận thức về chủ trương chính sách của Đảng, Quốc hội và Nhà nước đối với vùng đồng bào DTTS và MN.

### **2. Công tác chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ chuyên môn**

*2.1. Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo đối với vùng đồng bào DTTS và MN; duy trì kết quả đạt chuẩn phổ cập giáo dục - xóa mù chữ*

Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục - xóa mù chữ; tăng cường mở lớp xóa mù chữ và sau xóa mù chữ cho công dân trong độ tuổi từ 15 - 60 tuổi. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho mọi người về công tác xóa mù chữ (XMC); huy động các tổ chức kinh tế, xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, cộng đồng dân cư có trách nhiệm tham gia công tác XMC tại vùng đồng bào DTTS và MN.

*2.2. Huy động học sinh đến trường, tổ chức các hoạt động giáo dục và tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non và học sinh DTTS*

Tập trung chỉ đạo huy động tối đa số học sinh trong độ tuổi đến trường, lớp; hạn chế thấp nhất tình trạng học sinh nghỉ học cách nhật và bỏ học.

Các địa phương tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt Quyết định số 1682/QĐ-UBND ngày 23/5/ 2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa, về Tăng cường Tiếng Việt cho trẻ mầm non, học sinh tiểu học vùng DTTS giai đoạn 2016-2020 định hướng đến 2025 trên địa bàn tỉnh trong đó, cần tập trung phát triển năng lực và năng khiếu của từng nhóm đối tượng nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh DTTS và giữ gìn bản sắc văn hóa các dân tộc.

Tăng cường giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục giới tính, giáo dục kỹ năng phòng, tránh tai nạn thương tích và phòng ngừa các loại dịch bệnh. Chú trọng các biện pháp bảo đảm an toàn trường học, công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe; giáo dục thể chất, hoạt động thể thao nâng cao sức khỏe, phát triển tầm vóc đối với trẻ em, học sinh vùng DTTS và MN.

Đảm bảo chất lượng giáo dục miền núi, vùng DTTS, giảm khoảng cách chênh lệch giữa các vùng miền, đảm bảo 100% các cơ sở giáo dục được kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định.

### **3. Sắp xếp mạng lưới trường, lớp và đầu tư cơ sở hạ tầng giáo dục**

#### *3.1. Sắp xếp mạng lưới trường, lớp học*

Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 122/2015/NQ-HĐND ngày 17/7/2015 của HĐND tỉnh về việc phê duyệt Đề án sắp xếp các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học hiện có tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020; Quyết định số 5308/2015/QĐ-UBND ngày 16/12/2015 của UBND tỉnh về việc quy định sắp xếp các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học hiện có tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020; Nghị quyết số 103/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của HĐND tỉnh về việc phê duyệt Đề án sắp xếp các trường THPT công lập hiện có trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025. Trong đó, tiếp tục tập trung rà soát, sắp xếp lại mạng lưới các cơ sở giáo dục vùng DTTS và MN trên địa bàn tỉnh đảm bảo tính khoa học hợp lý, phù hợp với quy hoạch ngành, điều kiện thực tế của địa phương và có lộ trình hợp lý; tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, đảm bảo quyền lợi học tập của học sinh; đáp ứng được các yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

#### *3.2. Nâng cao chất lượng, mở rộng, đổi mới phương thức và mô hình hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú (PTDTNT), phổ thông dân tộc bán trú (PTDTBT)*

Tiếp tục duy trì mô hình trường PTDTNT cấp tỉnh, huyện nhằm thực hiện chính sách giáo dục, tạo nguồn đào tạo cán bộ và phát triển nguồn nhân lực có chất lượng cho vùng đồng bào DTTS và MN.

Tiếp tục phát triển và nhân rộng mô hình trường PTDTBT cấp phổ thông, nhằm hạn chế việc phát sinh điểm lẻ hoặc số học sinh điểm lẻ quá ít phải tổ chức dạy học lớp ghép nhiều trình độ ở cấp tiểu học, tạo sự khó khăn trong công tác quản lý và hoạt động chuyên môn, không đảm bảo chất lượng giáo dục. Đồng thời phát triển mô hình trình bán trú là điều kiện để khắc phục tình trạng học sinh bỏ học, nghỉ học cách nhật do phải di chuyển xa nhà; tổ chức bán trú là cơ hội để

các cơ sở giáo dục vùng DTTS, MN có điều kiện tổ chức dạy học 2 buổi trên ngày, chăm sóc và giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tốt hơn.

### **3.3. Đầu tư hạ tầng giáo dục**

Tranh thủ các nguồn lực tài chính từ các chương trình, dự án của Trung ương, kết hợp với ngân sách địa phương để tập trung đầu tư bổ sung, hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học ở các cơ sở giáo dục theo hướng kiên cố hóa và chuẩn hóa; bảo đảm đầu tư xây dựng đủ trường, lớp đáp ứng nhu cầu tới trường của trẻ em và học sinh vùng DTTS và MN.

### **4. Bố trí đủ biên chế để thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục**

Bảo đảm tất cả các cơ sở giáo dục phải được bố trí đủ số lượng, cơ cấu và chuẩn hóa đội ngũ nhà giáo các cấp học, bậc học ở vùng DTTS và MN.

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên công tác ở các trường PTDTNT, trường PTDTBT để thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông và sách giáo khoa mới.

Ưu tiên bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ đối với đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục đang công tác tại vùng DTTS và MN, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

### **5. Thực hiện chế độ, chính sách**

Thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả các chính sách của Trung ương và các nguồn vốn khác đối với giáo dục dân tộc;

Tiếp tục tham mưu cho Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh các chính sách đặc thù nhằm hỗ trợ cho ngành Giáo dục và Đào tạo để thực hiện các nhiệm vụ giáo dục ở vùng DTTS và MN; trong đó, có chính sách đặc thù cho học sinh trường PTDTBT.

Rà soát và điều chỉnh chế độ làm việc và các chính sách của tỉnh có liên quan đối với nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục công tác trong các cơ sở giáo dục công lập nói chung và vùng DTTS và MN, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nói riêng nhằm đảm bảo sự phù hợp với quy định của pháp luật.

### **6. Công tác thông tin, truyền thông**

Các ngành, các cấp của tỉnh, huyện, xã cần đổi mới công tác thông tin, tuyên truyền nhằm phổ biến, giáo dục và nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân về chủ trương chính sách của Đảng, Quốc hội và Nhà nước đối với phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021-2030.

Công khai, minh bạch thông tin việc sử dụng các nguồn lực từ chương trình, dự án của nhà tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để đầu tư phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN.

Tăng cường và đa dạng hoá các hình thức tuyên truyền, giáo dục để nhân dân miền núi, nhất là đồng bào DTTS nâng cao ý thức tự chủ, tăng cường kiến thức, kỹ năng và tổ chức đời sống; khắc phục tư tưởng trông chờ, ỷ lại;

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Nguồn kinh phí thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021-2030.

2. Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý hiện hành để đầu tư phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào DTTS và MN.

3. Kinh phí lồng ghép với các chính sách liên quan và các nguồn hợp pháp khác.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Giáo dục và Đào tạo**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện các chương trình, dự án, các chính sách đặc thù đối với vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn miền núi của tỉnh giai đoạn 2021-2030 thuộc phạm vi quản lý.

Chịu trách nhiệm rà soát, tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh, thay đổi các chính sách có liên quan của địa phương đối với nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục công tác trong các cơ sở giáo dục công lập nói chung và vùng DTTS và MN, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nói riêng nhằm đảm bảo sự phù hợp với quy định của pháp luật.

Tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn nhằm thực hiện tốt các mục tiêu đề ra.

Tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới trường lớp học; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất trường lớp học; tiếp tục thực hiện các chính sách đối với học sinh, giáo viên, đáp ứng nhu cầu dạy và học trên địa bàn DTTS, MN.

Phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến các cơ chế, chính sách liên quan đến công tác dân tộc miền núi để nâng cao nhận thức, hiểu biết pháp luật cho đồng bào dân tộc thiểu số, vận động đồng bào thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nâng cao ý thức trách nhiệm của đồng bào trong việc thực hiện các chương trình, chính sách giáo dục trên địa bàn.

Chịu trách nhiệm đôn đốc, theo dõi, tổng kết, đánh giá và báo cáo định kỳ tình hình thực hiện Đề án cho các Bộ, ngành ở Trung ương và Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị về phát triển giáo dục vùng DTTS, MN giai đoạn 2021-2030.

#### **2. Sở Nội vụ**

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các địa phương tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh giao chỉ tiêu biên chế giáo viên, nhân viên trên cơ sở đề

án xác định vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt, đảm bảo theo định mức quy định, nhằm đáp ứng mục tiêu phát triển giáo dục vùng DTTS, MN, vùng kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn.

### **3. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho UBND tỉnh cân đối, phân bổ nguồn vốn thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021-2030 theo Nghị quyết số 12/NQ-CP.

Tham mưu bố trí nguồn vốn đầu tư công trung hạn trong giai đoạn 2021-2025 trình UBND tỉnh, báo cáo HĐND tỉnh giao danh mục, mức vốn các chương trình, dự án đầu tư công.

### **4. Sở Tài chính**

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kinh phí thực hiện Kế hoạch nêu trên theo quy định.

Hướng dẫn các địa phương trong công tác xây dựng, thực hiện và thanh, quyết toán các nguồn vốn thuộc chương trình, dự án, chính sách đầu tư trên địa bàn.

### **5. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện Đề án vận động nguồn lực xã hội hỗ trợ trẻ em các xã đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2019-2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa theo Kế hoạch số 189/KH- UBND ngày 30/08/2019 của UBND tỉnh.

### **6. Sở Thông tin và Truyền thông**

Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan Báo chí, Đài truyền thanh các huyện, thành phố tuyên truyền kịp thời các quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước có liên quan đến chính sách giáo dục nhằm phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021 - 2030.

### **7. Ban Dân tộc tỉnh**

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ngành, địa phương tăng cường công tác truyền thông nâng cao nhận thức về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021-2030.

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các sở, ngành liên quan kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch.

### **8. Ủy ban nhân dân các huyện, thị, thành phố**

Cụ thể hoá mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của kế hoạch triển khai và tổ chức thực hiện; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra tình hình và báo cáo kết quả triển khai thực hiện định kỳ theo quy định nhằm đảm bảo thực hiện đạt và vượt các mục tiêu đề ra.

Huy động, lồng ghép, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư, các chương trình, chính sách phát triển kinh tế - xã hội vùng DTTS, MN trên địa bàn. Dành nguồn lực để thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

Tiếp tục thực hiện Đề án sắp xếp mạng lưới trường, lớp học theo thẩm quyền hợp lý, khoa học, đảm bảo điều kiện để tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng, nâng cao chất lượng giáo dục vùng DTTS, MN.

Tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác vận động trẻ em trong độ tuổi đến trường, khắc phục tình trạng học sinh bỏ học, nghỉ học cách nhật.

Duy trì kết quả đạt chuẩn quốc gia và từng bước nâng cao chất lượng công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

Tăng cường tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân trên địa bàn các xã miền núi, vùng DTTS nâng cao ý thức tự chủ, nâng cao trình độ học vấn, tham gia xóa mù chữ, tăng cường bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về sản xuất và tổ chức đời sống, vươn lên phát triển kinh tế, thoát nghèo, xây dựng đời sống văn hóa mới, gia đình khá giả, hạnh phúc.

**9. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy:** Chỉ đạo các Huyện ủy, Thành ủy, Đảng ủy trực thuộc và các cơ quan báo chí đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các tổ chức và nhân dân tham gia thực hiện Kế hoạch.

**10. Đề nghị Ủy ban MTTQVN tỉnh và các tổ chức thành viên:** Tham gia phổ biến, thực hiện, vận động các tổ chức và người dân tích cực tham gia giám sát việc thực hiện Đề án phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021-2030 của Chính phủ.

**11. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh:** Chỉ đạo các Đội Thanh niên tình nguyện tham gia phong trào phổ cập giáo dục- xóa mù chữ tại vùng DTTS, MN, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; tham gia giáo dục kỹ năng sống, lối sống lành mạnh, giáo dục giới tính nhằm thay đổi nhận thức, từng bước loại bỏ các hủ tục lạc hậu, góp phần giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc vùng đồng bào DTTS, MN.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1205/QĐ-BGDĐT ngày 15/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung thuộc Kế hoạch cho phù hợp với thực tiễn hoặc có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị chủ động đề xuất kịp thời, gửi Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (đề b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- UBMTTQVN tỉnh Thanh Hóa;
- Các Sở: GD&ĐT, Nội vụ, Tài chính, KH&ĐT, LĐTB&XH, TT&TT;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, VX.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phạm Đăng Quyền**

